TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: **91**/2020/HSST
Ngày: 17-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hồ Thị Mỹ Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Bách Tùng
2. Ông Nguyễn Kim Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mỹ Thương - Là Thư ký Tòa án nhân dân Quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Sơn Trà TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thu Hà - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 0 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 81/2020/HSST ngày 13 tháng 7 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2020/HSST-QĐ ngày 15 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2020/HSST-QĐ ngày 25/7/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2020/HSST-QĐ ngày 21/8/2020 đối với bị cáo:

Trương Ngọc R(Tên gọi khác : Không) - Sinh ngày: 08.7.1997 tại tỉnh Đà Nẵng.Nơi đăng ký HKTTvà chổ ở: K760/26 đường Đ thuộc tổ 6 phường T, quận T, TP Đà Nẵng. Nghề nghiệp : Phụ xe. Trình độ văn hóa: 6/12.Con ông Trương Công D(SN: 1960) và bà Nguyễn Thị R (SN: 1966).Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ bốn. Bị cáo có 01 con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án: Ngày 03/5/2018 bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng xử phạt 06 tháng tù về tội "Tiêu thu tài sản do người khác phạm tội mà có".

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/5/2020, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Anh Trương Đình L. Sinh năm : 1985. Địa chỉ: Số 35 B 3, phường H, quận H, TP Đà Nẵng, vắng mặt.

- Anh Bạch Ngọc Hải Â, sinh năm: 1981. Địa chỉ: tổ 19 phường H, quận Liên C, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị R. Sinh năm : 1966. Địa chỉ: K760/26 đường Đ thuộc tổ 6 phường Thanh Khê T, quận T, TP Đà Nẵng, vắng mặt.

* *Người chứng kiến:* Anh Phan Hoàng T, sinh năm 1977. Địa chỉ: tổ 83 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 02h50 ngày 26.5.2020, lực lượng tuần tra của Phòng CSĐT tội phạm về ma túy – CATP Đà Nẵng phát hiện Trương Ngọc R trước Resort Sơn Trà, thuộc phường Thọ Quang, quận Sơn Trà có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện tại vị trí để chân của xe môtô BKS 43F1 – 192.63 có 01 hộp thuốc lá màu vàng bên trong có gói nylong màu trắng kích thước (4x7,5)cm bên trong có 05 viên nén màu cam, 01 gói nylong màu trắng có kích thước (4x7)cm bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng. R khai đó là ma túy thuốc lắc và Ketamin của mình mang theo để bán cho con nghiện nhưng chưa kịp thì bị phát hiện. Lực lượng công an đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ cùng tang vật.

* Tang vật tạm giữ : 01 gói nylong màu trắng có kích thước (4x7)cm bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng, Kí hiệu D1; 01 hộp thuốc lá màu vàng bên trong có 01 gói nylong màu trắng có kích thước khoảng (4x7,5)cm bên trong có chứa 05 viên nén màu cam, kí hiệu D2; 01 điện thoại di động có dòng chữ Hphone màu đen gắn sim 0762.567891 số IMEI: 359191082540075; 01 xe mô tô Airblade màu xám BKS 43F1 – 192.63; 1.200.000đ.

Căn cứ Kết luận giám định số 172/GĐ- MT ngày 02/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Đà Nẵng: Tinh thể rắn màu trắng trong mẫu kí hiệu D1 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, Ketamine, khối lượng mẫu D1: 1,613g; 5 viên nén màu cam trong mẫu kí hiệu D2 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine khối lượng mẫu Đ1: 1,627g.

* Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trương Ngọc R tổ 6 phường T, quận T, TP Đà Nẵng thì không thu giữ được gì.

Qua điều tra xác định: Vào ngày 25.5.2020, Trương Ngọc R sử dụng số điện thoại 0762.567.891 gọi cho đối tượng tên H (không rõ nhân thân lai lịch) sử dụng số điện thoại 0906.521.242 hỏi mua 20 viên ma túy thuốc lắc, 01 hộp 10 ma túy Ketamine với số tiền 14.200.000đ để nhằm mục đích bán lại kiếm lời. H hẹn R giao dịch trước Cổng Cocobay. Sau khi mua được ma túy từ H, thì R đi sinh nhật cùng bạn bè (không xác định được nhân thân, lai lịch) tại quán karaoke không rõ địa chỉ tại thị xã Điện Bàn, tại đây mọi người hỏi R có ai bán ma túy, thuốc lắc với Ketamine không, lúc này R đang có sẵn ma túy trong người nên đã lấy ra cho bạn bè sử dụng hết 15 viên thuốc lắc và 1/2 hộp năm Ketamine. Ban đầu, R định bán nhưng do vui quá nên R không bán nữa và cũng không lấy tiền. Đến 02h30 phút ngày 26.5.2020, Trương Ngọc R nhận được điện thoại của Trương Đình L sử dụng số điện thoại 0935.101.135 hỏi mua 05 viên ma túy thuốc lắc và nửa hộp năm ma túy Ketamin với giá 5.750.000đ, R đồng ý và hẹn giao dịch tại trước cổng Resort Sơn Trà, phường Thọ Quang. Sau đó, R điều khiển môto mang BKS 43F1 – 192.63 - do ông Bạch Ngọc Hải Â là chủ sỡ hữu mang theo ma túy đến địa điểm như trên nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ cùng toàn bộ tang vật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trương Đình L vắng mặt tại phiên tòa tuy nhiên căn cứ vào lời khai của anh L có trong hồ sơ vụ án xác định được ngày 26/5/2020 anh đang cùng các bạn dự sinh nhật tại Resort Sơn Trà thì các bạn nói L liên hệ mua ma túy. L có điện thoại cho R để mua ma túy và hẹn R giao ma túy trước cổng Resort Sơn Trà, khi L ra nhận ma túy thì bị cơ quan công an mời về làm việc. Lời khai của L phù hợp với lời khai của bị cáo R.

Người có quyền lời nghĩa vụ liên quan ông Bạch Ngọc Hải Â vắng mặt nhưng căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định ông Â là chủ sở hữu đối với xe mô tô Airblade màu xám BKS 43F1 – 192.63. Ông Â cho R mượn xe để đi giải quyết việc cá nhân và không biết R sử dụng xe của ông Â để đi bán ma túy. Hiện nay ông Â đã được CQCSĐT Công an quận Sơn Trà trả lại chiếc xe nói trên, ông Â đã nhận lại xe và không có ý kiến yêu cầu gì.

Đối với bà Nguyễn Thị R khai nại chiếc điện thoại di động có dòng chữ Hphone màu đen và số tiền 1.200.000đ là tài sản bà R cho R mượn để sử dụng và tiền là cho để R mua sữa cho con.

Toàn bộ lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

Cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 10/7/2020 của VKSND quận Sơn Trà đã truy tố bị cáo Trương Ngọc R về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội:

Hành vi của bị cáo Trương Ngọc R có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Ngọc R phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trương Ngọc R từ 42 đến 48 tháng tù. Do không chứng minh được điều kiện kinh tế của bị cáo nên không đề xuất áp dụng hình phạt bổ sung.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trương Ngọc R, Công an quận Sơn Trà đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ nên không đề cập đến.

Đối với đối tượng H (không rõ nhân thân, lai lịch) mà R đã liên hệ để mua trái phép ma túy hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, nên cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà tách ra, tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp nên VKS không đề cập đến.

* Về xử lý vật chứng : Đề nghị HĐXX áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 phòng bì niêm phong số: 172/GĐ-MT ngày 02/6/2020 của Phòng KTHS Công an TP Đà Nẵng bên trong có chứa 1,361 gam mẫu D1; 1,094g mẫu D2 – là khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói và 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng hiệu Thăng Long; Trả lại cho bị cáo số tiền 1.200.000 đồng của bị cáo Trương Ngọc R vì không liên quan đến hành vi phạm tội; Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động có dòng chữ Hphone màu đen gắn sim 0762.567891 số IMEI: 359191082540075 là công cụ, phương tiện bị cáo R dùng vào việc phạm tội.

Đối với xe mô tô Airblade màu xám BKS 43F1 – 192.63 Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà đã trả lại cho chủ sở là ông Bạch Ngọc Hải Â là phù hợp nên không đề cập đến.

Bị cáo Trương Ngọc R không có ý kiến tự bào chữa và không có ý kiến tranh luận gì.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày lời nói sau cùng, bị cáo Trương Ngọc R xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận Sơn Trà TP Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trương Ngọc R khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 26/5/2020 cùng các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Để có ma túy sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời, vào ngày 25.5.2020, Trương Ngọc R đã liên hệ với một đối tượng tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 14.200.000đ ma túy. Đến 02h50 ngày 26.5.2020, Trương Ngọc R đang chuẩn bị bán 1,613g ma túy loại Methamphetamine, Ketamine; 1,627g ma túy loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine với số tiền 5.750.000đ cho Trương Đình L trước cổng Resort Sơn Trà, thuộc phường Thọ Quang, quận Sơn Trà thì bị Phòng CSĐT tội phạm về ma túy – CATP Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang và thu giữ cùng toàn bộ tang vật.

Căn cứ kết luận giám định số172/GĐ- MT ngày 02/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Đà Nẵng: Tinh thể rắn màu trắng trong mẫu kí hiệu D1 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, Ketamine, khối lượng mẫu D1: 1,613g; 5 viên nén màu cam trong mẫu kí hiệu D2 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine khối lượng mẫu Đ1: 1,627g. Do đó cáo trạng số 77/2020/CT-VKS ngày 10/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà - Tp Đà Nẵng truy tố đối với bị cáo R là hoàn toàn có cơ sở đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]Xét thấy tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo thì thấy: Ma tuý tổng hợp là loại độc chất, có tính chất gây nghiện, có hại cho sức khoẻ và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội do đó bị Nhà nước cấm tự do mua bán, tàng trữ, sử dụng nhưng bị cáo R vì mục đích siêu lợi nhuận từ việc mua bán ma túy đã cố tình vi phạm pháp luật.

Bị cáo Trương Ngọc R là người có nhân thân xấu: Ngày 03/5/2018 bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng xử phạt 06 tháng tù về tội "Tiêu thu tài sản do người khác phạm tội mà có". Bị cáo chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 điều

52 BLHS. Bị cáo vì ham lợi nên mặc dù nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, khi bị cáo đem ma túy đến trước Resort Sơn Trà để bán cho Trương Đình L nhưng chưa thực hiện được hành vi mua bán thì bị bắt. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo R thuộc khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự nên xét cần xử cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài nhằm giáo dục bị cáo đồng thời răn đe các đối tượng khác có hành vi tương tự. Song xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một mức hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Do không chứng minh được điều kiện kinh tế của bị cáo R nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo R là phù hợp.

[4] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trương Ngọc R, Công an quận Sơn Trà đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ nên không đề cập đến.

Đối với đối tượng Hoàng (không rõ nhân thân, lai lịch) mà R đã liên hệ để mua trái phép ma túy hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, nên cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà tách ra, tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp nên HĐXX không đề cập đến.

[5]Về xử lý vật chứng : Đối với 01 phòng bì niêm phong số: 172/GĐ- MT ngày 02/6/2020 của Phòng KTHS Công an TP Đà Nẵng bên trong có chứa 1,361 gam mẫu D1; 1,094g mẫu D2 – là khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói và 01 vỏ bao thuộc lá màu vàng hiệu Thăng Long là tang vật của vụ án cần tuyên tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 1.200.000 đồng thu giữ của bị cáo Trương Ngọc R vì không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo; đối với 01 điện thoại di động có dòng chữ Hphone màu đen gắn sim 0762.567891 số IMEI: 359191082540075 là công cụ, phương tiện bị cáo R dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với xe mô tô Airblade màu xám BKS 43F1 – 192.63 do ông Bạch Ngọc Hải Â là chủ sở hữu, ông Â cho R mượn sử dụng đi lại, không biết việc sử dụng xe

thực hiện hành vi phạm tội nên CQCSĐT Công an quận Sơn Trà đã trả lại cho ông Âu là phù hợp.

Các nhận định, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay về cơ bản phù hợp với ý kiến của HĐXX nên cần chấp nhận.

[6]Án phí hình sự sơ thẩm : 200.000đ bị cáo R phải chịu,

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Ngọc Rphạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" .

Căn cứ khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Ngọc R**42(Bốn mươi hai)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 26/5/2020.

2. Về xử lý vật chứng : Căn cứ điều 47 BLHS, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 phòng bì niêm phong số: 172/GĐ- MT ngày 02/6/2020 của Phòng KTHS Công an TP Đà Nẵng bên trong có chứa ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long;

Trả lại cho bị cáo Trương Ngọc R số tiền 1.200.000 đồng;

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động có dòng chữ Hphone màu đen gắn sim 0762.567891 số IMEI: 359191082540075.

Số tiền 1.200.000đ hiện đang tạm giữ theo chứng từ số 000 3837 ngày 12/6/2020 tại kho bạc Nhà nước Sơn Trà, Đà Nẵng và các vật chứng khác hiện cơ quan thi hành án dân sự quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/7/2020.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trương Ngọc R phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ

thẩm, ngày 17-9-2020. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
-Bị cáo,
-VKSND Quận Sơn Trà, VKSND TP Đà Nẵng,
- Công an quận Sơn Trà,
- Trại tạm giam Hòa Sơn,
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, TPĐN
- Lưu hồ sơ, VT.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thị Mỹ Dung